

Số: 47/QĐ-UBND

Sơn Lâm, ngày 10 tháng 04 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai số liệu thu, chi ngân sách quý I năm 2025

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ SƠN LÂM

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính Phủ và Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 192/2004/QĐ-TTg ngày 16/11/2004 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế công khai tài chính đối với các cấp ngân sách nhà nước, các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ, các dự án đầu tư xây dựng cơ bản có sử dụng vốn ngân sách nhà nước, các doanh nghiệp nhà nước, các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước, các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện quy chế công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Công văn số 1931/STC-NS ngày 24/5/2018 của Sở Tài chính về việc hướng dẫn một số nội dung về công khai ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 46/NQ-HĐND ngày 27 tháng 12 năm 2024 của HĐND xã Sơn Bằng về việc phê chuẩn dự toán thu, chi ngân sách năm 2025;

Theo đề nghị của Công chức Tài chính - Kế toán xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu thu, chi ngân sách quý I năm 2025

A. Tổng thu trên địa bàn: 31.564.606 đồng

1. Ngân sách cấp trên hưởng: 11.471.799 đồng

2. Ngân sách xã hưởng: 20.092.807 đồng

B. Thu, chi ngân sách xã:

I. Tổng thu ngân sách xã đưa vào cân đối: 4.473.616.807 đồng

1. Điều tiết thu trên địa bàn: 11.471.799 đồng

2. Bổ sung từ ngân sách cấp trên: 2.177.714.000 đồng

3. Thu chuyển nguồn năm trước chuyển sang 2.275.810.000 đồng

II. Tổng chi ngân sách xã: 2.0141.012.593 đồng.

1. Chi đầu tư phát triển:

0 đồng.

2. Chi thường xuyên:

2.011.012.593 đồng

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng UBND xã, bộ phận Tài chính – Kế toán tổ chức thực hiện Quyết định này.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Phòng TC huyện;
- Đảng ủy, HĐND xã;
- Các đoàn thể xã;
- Thôn trưởng 4 thôn;
- Lưu VP, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đình Anh

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2025

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN NĂM	ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)	SO SÁNH (%)
A	B	1	2	3 = 2/1
I	TỔNG SỐ THU	97.700.000	4.473.616.807	4578,93
1	Các khoản thu xã hưởng 100 %	52.000.000	2.637.000	5,07
2	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ	45.700.000	17.455.807	38,2
3	Thu bổ sung		2.177.714.000	
	- Bổ sung cân đối ngân sách		2.177.714.000	
	- Bổ sung có mục tiêu			
4	Thu chuyển nguồn		2.275.810.000	
II	TỔNG SỐ CHI	8.764.155.000	2.011.012.593	23,44
1	Chi đầu tư phát triển			
2	Chi thường xuyên	8.592.328.000	2.011.012.593	23,92
3	Dự phòng	171.827.000		

Ghi chú: (1) Bao gồm 4 khoản thuế, lệ phí Luật NSNN quy định cho ngân sách xã hưởng và những khoản thu ngân sách địa phương được hưởng dùng để phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) cho xã.

ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2025

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM		ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5 = 3/1	6 = 4/2
	Tổng số thu ngân sách xã	8.830.455.000	8.764.155.000	4.485.088.606	4.473.616.807	50,79	51,0
A	Thu ngân sách xã đã qua Kho bạc	8.830.455.000	8.764.155.000	4.485.088.606	4.473.616.807	50,79	51,0
I	Các khoản thu 100%	52.000.000	52.000.000	2.943.524	2.637.000	5,66	5,0
1	Phí, lệ phí	7.000.000	7.000.000	2.637.000	2.330.476	37,67	33,0
2	Thu từ quỹ đất công ích và đất công						
3	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp						
4	Đóng góp của nhân dân theo quy định						
5	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước	10.000.000	10.000.000				
6	Thu kết dư ngân sách năm trước						
7	Thu khác	35.000.000	35.000.000	306.524	306.524	0,88	0,0
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	112.000.000	45.700.000	28.621.082	17.455.807	25,55	39,0
1	Thuế thu nhập cá nhân						
2	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp						
3	Thu phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh						
4	Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình						
5	Lệ phí trước bạ nhà, đất	18.000.000	14.400.000	19.552.650	15.642.120	108,63	108,0
6	Thu ngoài quốc doanh	94.000.000	31.300.000				
7	Thu tiền thuê mặt đất, mặt nước						
8	Thuế tài nguyên						
9	Thuế giá trị gia tăng, TNDN			9.068.432	1.813.687		
10	Thu tiền cấp quyền sử dụng đất						
III	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	8.666.455.000	8.666.455.000	2.177.714.000	2.177.714.000	25,13	25,1
1	Thu bổ sung cân đối từ ngân sách cấp trên			2.177.714.000	2.177.714.000		
2	Thu bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên						
IV	Viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)						
V	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang (nếu có)			2.275.810.000	2.275.810.000		

ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2025

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN			ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)			SO SÁNH (%)		
		TỔNG SỐ	XDCB	TX	TỔNG SỐ	XDCB	TX	TỔNG SỐ	XDCB	TX
A	B	1	2	3	4	5	6	7 = 4/1	8 = 5/2	9 = 6/3
	TỔNG CHI	8.764.155.000			2.011.012.593		2.011.012.593			
	Trong đó:									
A	Chi ngân sách xã đã qua Kho bạc				2.011.012.593		2.011.012.593			
I	Chi đầu tư phát triển (1)									
1	Chi đầu tư XD CB									
2	Chi đầu tư phát triển khác									
II	Chi thường xuyên	8.592.328.000	0	8.522.328.000	2.011.012.593		2.011.012.593			
1	Chi công tác dân quân tự vệ, an ninh trật tự	362.349.000		362.349.000	103.548.036		103.548.036	28,58		28,58
2	Chi sự nghiệp giáo dục									
3	Chi sự nghiệp y tế									
4	Sự nghiệp văn hoá, thông tin	148.000.000		148.000.000	24.190.000		24.190.000	16,34		16,34
5	Sự nghiệp thể dục thể thao	40.000.000		40.000.000	23.550.000		23.550.000	58,88		58,88
6	Sự nghiệp kinh tế	347.234.000		277.234.000	20.000.000		20.000.000	7,21		7,21
7	Sự nghiệp xã hội	150.073.000		150.073.000	27.963.900		27.963.900	18,63		18,63
8	Chi quản lý nhà nước, Đảng, Đoàn thể	7.428.962.000		7.428.962.000	1.811.760.657		1.811.760.657	24,39		24,39
9	Chi khác	115.710.000		115.710.000						
III	Dự phòng	171.827.000		171.827.000						
IV	Chi chuyển nguồn sang năm sau (nếu có)									

BIÊN BẢN

Niên yết công khai số liệu thu, chi ngân sách quý I năm 2025

I. Thời gian: Ngày 10 tháng 04 năm 2025

II. Địa điểm: Tại Trụ sở Ủy ban nhân dân xã Sơn Lâm

III. Thành phần: Gồm toàn thể cán bộ, công chức Ủy ban nhân dân

IV. Nội dung:

1. Ông Nguyễn Đình Anh - Chủ tịch UBND thông qua Biên bản công khai theo Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện quy chế công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

2. Thông báo các nội dung công khai

Công khai số liệu thu, chi ngân sách quý I năm 2025

3. Hình thức công khai

- Thông báo trước Cán bộ, công chức, trưởng thôn 7 thôn.

- Niêm yết tại Trụ sở ủy ban nhân dân xã Sơn Lâm, nhà văn hóa 7 thôn, trên công thông tin điện tử xã.

4. Địa điểm, thời gian niêm yết

- Niêm yết tại Trụ sở ủy ban nhân dân xã Sơn Lâm, nhà văn hóa 7 thôn, trên công thông tin điện tử xã.

- Thời gian niêm yết: Từ ngày 10/04/2025 đến ngày 10/05/2025

5. Yêu cầu: Cán bộ, công chức, thôn trưởng 7 thôn xem bảng niêm yết các nội dung công khai tài chính nếu có điều gì thắc mắc phản ánh về Ban thanh tra nhân dân xã hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Biên bản thông qua trước cán bộ, công chức, thôn trưởng 7 thôn 11h30 phút cùng ngày và được các thành viên nhất trí 100%.

Thư ký



Nguyễn Thị Hòa

Chủ tịch



Nguyễn Đình Anh